

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thành Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Đặng Quang

quangd@bsc.com.vn

VN-INDEX	900.8	-6.00%
KLKL (triệu CP)	608.4	-4.2%
Khối ngoại ròng (tỷ)	145.4	

HNX-INDEX	101.8	-5.84%
KLKL (triệu CP)	183.5	-8.0%
Khối ngoại ròng (tỷ)	89.5	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F1809	965.7	14397
VN30F1810	967.1	208
VN30F1812	963.7	602
VN30F1903	968.0	113

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1015.0	960.0	900.0
HNX-INDEX	135.0	110.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Danh mục khuyến nghị	5,6
Khuyến cáo sử dụng	7

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

Chịu sức ép từ biến động tiêu cực từ thị trường thế giới, VN-Index có tuần giảm mạnh trên 6% với 19/20 ngành giảm điểm. Sắc đỏ phủ trên diện rộng khi 280/370 cổ phiếu trên Hose giảm điểm trong tuần. Sự suy yếu nhanh của các cổ phiếu chủ chốt như VHM (-8.3 điểm), GAS (-6.2 điểm) và nhóm Ngân hàng VCB, BID, TCB (-12.6 điểm) là một trong nguyên nhân kéo chỉ số giảm mạnh trong mùa công bố KQKD khá tích cực. KQKD cải thiện mạnh và sự sụt giảm ở các cổ phiếu lớn đang giúp cho VN-Index có mức P/E thấp nhất trong 1 năm gần đây. Dù vậy điều này cũng chưa thể thu hút lại sự chú ý của NĐT vốn đang có tâm lý chán nản biểu hiện qua lực bắt đáy yếu và tính đồ đàn hồi thị trường kém. Các chỉ số đang dần về lại vùng đáy tháng 7/2018, và với diễn biến hiện tại không dễ cho chỉ số trụ vững trên vùng đáy cũ này. Kiểm soát rủi ro bằng cách giữ tỷ lệ cổ phiếu an toàn và tiếp tục đứng ngoài quan sát vẫn là điều nên làm lúc này.

Chỉ số chứng khoán các quốc gia đồng loạt giảm điểm, cùng với đó là các mặt hàng trên thị trường hàng hóa cũng đều giảm điểm ngoại trừ sự lên giá các kim loại quý như Vàng, bạc. Trên thị trường tiền tệ, USD Index tăng thêm 1%, chủ yếu từ sự giảm giá 1.3% của EUR trong khi các đồng tiền khác khá ổn định. Trong nước tỷ giá USD/VND cũng không có biến động, tuy nhiên lãi suất liên Ngân hàng có tuần tăng đột biến ở các kỳ hạn ngắn vượt qua cả kỳ hạn 6 tháng và giữ ở mức trên 4.6%. Lãi suất kỳ hạn qua đêm, 1 tuần, 1 tháng và 3 tháng tăng lần lượt 164, 139, 97 và 42 điểm % so với cuối tuần trước. Biến động này cho thấy thanh khoản hệ thống đang căng thẳng trở lại từ thiếu hụt tiền đồng và nhu cầu dự trữ thanh toán, cho vay vào cuối năm.

355 công ty công bố KQKD quý III, đưa danh sách công bố lên 508/759 công ty niêm yết chiếm tỷ lệ 67% số công ty niêm yết trên 2 sàn HSX và HNX. Tổng lợi nhuận sau thuế đạt 24,867 tỷ, tăng 27% so với cùng kỳ. Mức độ phân hóa mạnh tiếp tục ghi nhận khi 53% công ty tăng trưởng lợi nhuận so cùng kỳ và cũng có 58/508 công ty công bố thua lỗ. Xét về nhóm những cổ phiếu đóng góp lớn cho mức tăng lợi nhuận, các cổ phiếu Ngân hàng chiếm 3 vị trí trong top 5 cổ phiếu dẫn đầu tăng trưởng lợi nhuận tuyệt đối gồm GAS(+1,299 tỷ), VCB (+791 tỷ), ACB (+763 tỷ), MBB (+566 tỷ) và VHC (+440 tỷ). Ở chiều ngược lại, VPB (-494 tỷ), POM (-221 tỷ), HSG (-189 tỷ), STB (-144 tỷ) và TDC (-98 tỷ) là những cổ phiếu giảm sút lợi nhuận lớn nhất. Các cổ phiếu lớn giảm giá mạnh, cùng với sự cải thiện KQKD quý III giúp cho P/E VN-Index giảm nhanh từ 18.18 lần ngày 4/10 xuống còn 15.85 lần vào ngày 26/10, mức thấp nhất trong 1 năm gần nhất. Hoạt động công bố KQKD sẽ hoàn tất cơ bản trong tuần tới, và còn kéo chỉ số P/E thị trường giảm thấp hơn nữa là chốt chặn cho đà bán lan rộng.

VN30 có 4 tuần giảm điểm liên tiếp với mức giảm mạnh -5.4%. Các chỉ số đều tiến sát vùng đáy cũ, tâm lý suy yếu khiến kéo theo sự giảm giá nhanh của các HĐTL và mở rộng trạng thái chênh lệch giá khá lớn so với biến động của nhiều tháng gần đây. Mức chênh lệch giá với VN30 lần lượt -1.2%, -1%, -1.1% và -0.9%. Xu hướng giảm sút mạnh của VN30 tiếp tục thu hút mạnh NĐT trong ngắn hạn, qua đó tang nhanh mức thanh khoản bình quân thị trường lên mức 13,983 tỷ/ phiên, tăng 39% so cuối tuần trước. HĐ mở tăng 13% lên mức 15,207 hợp đồng so cuối tuần trước. VN30 sẽ quay lại kiểm tra đáy 871 điểm và có thể hình thành vùng giảm điểm tiếp theo. Hoạt động trading nhanh vẫn có nhiều lợi thế lợi vùng bán quá hiện tại.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Thị trường kiểm tra đáy 885 điểm với thanh khoản thấp. Hạn chế bắt đáy, theo dõi phản ứng giá tại ngưỡng hỗ trợ này.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Cơ cấu danh mục, giảm tỷ trọng mức an toàn.

Kết quả danh mục tuần vừa qua

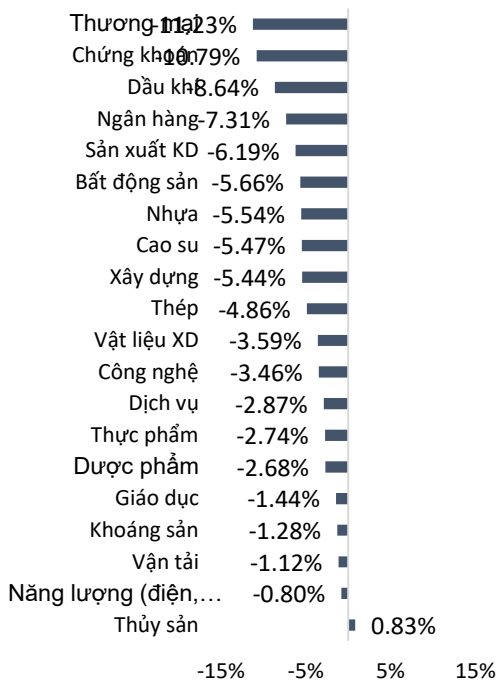
Danh mục Ngắn hạn: Hiệu suất danh mục giảm	-6.72%
Danh mục Canslim: Hiệu suất danh mục giảm	-6.62%
Danh mục Cơ bản: Hiệu suất danh mục giảm	-8.32%

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

Các công ty niêm yết cơ bản hoàn thành hoạt động công bố KQKD quý III trong tuần tới.

Các thị trường thế giới đang biến động mạnh, cùng với sự thoái lui của dòng vốn ngoại đang ảnh hưởng mạnh đến tâm lý và xu hướng của thị trường..

Ngày 29/10, EU dự báo kinh tế 2019-2020, tỷ lệ thất nghiệp Nhật Bản; 30/10, Tăng trưởng GDP sơ bộ Châu Âu, chỉ số niềm tin tiêu dùng Mỹ, công bố chính sách tiền tệ và lãi suất của Nhật Bản; 1/11, Anh công bố PMI, báo cáo lạm phát, lãi suất Ngân hàng và tóm tắt chính sách tiền tệ; 2/11, Mỹ công bố thay đổi lao động phi nông nghiệp, tỷ lệ thất nghiệp.

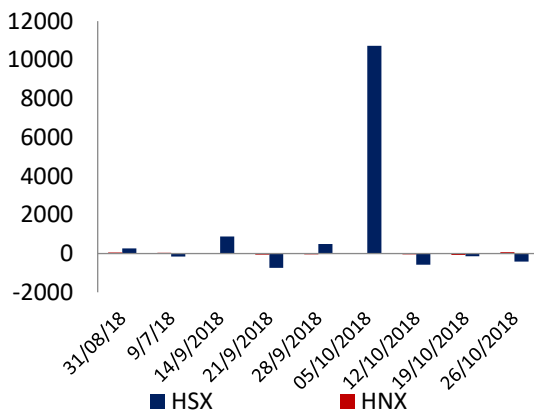
Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

Thị trường tiếp tục có một tuần giảm điểm với phiên giảm kỷ lục vào ngày thứ 4 do tâm lý lo ngại về triển vọng vĩ mô ảm đạm cùng kết quả kinh doanh quý 3 không có nhiều tích cực ở các ngành chủ chốt khiến làn sóng bán tháo lây lan ở các thị trường khu vực và thế giới. BSC dự kiến thị trường trong tuần tới sẽ tiếp tục rung lắc và kiểm tra đáy ở ngưỡng 885-910 trước khi có tín hiệu hồi phục. Các yếu tố chính trong tuần:

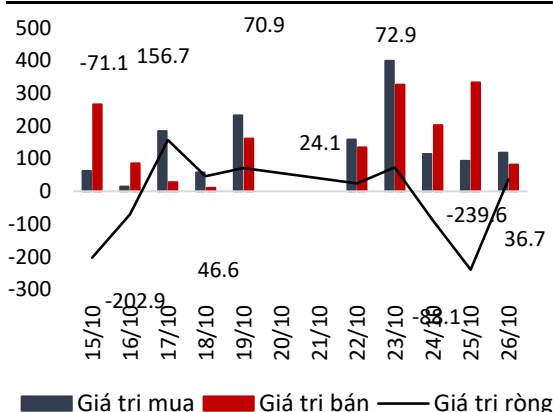
- *Smallcaps quay đầu giảm điểm, Midcaps và largecaps tiếp tục giảm điểm do hoạt động bán tháo trên toàn cầu.*
- *Thanh khoản thị trường gia tăng so tuần trước, đạt mức 19.02 nghìn tỷ.*
- *Khối ngoại duy trì bán ròng trên HSX và là tuần thứ 3 liên tiếp. Trong*

Vận động ngành

Thị trường có một tuần điều chỉnh với 1/20 ngành tăng điểm. Ngành Thủy sản tăng 0.83% (VHC +4%, ANV+2.6%). Ngành Thương mại dẫn đầu giảm -11.12% (MWG -14.6%, PNJ -11%), Dầu khí (GAS -11.1%, PLX -8.4%) giảm -8.64% và Ngân hàng (CTG -9.5%, VCB -7.8%) giảm -7.31%. Các nhóm cổ phiếu tại các loại vốn hóa khác nhau có mức giảm điểm mạnh: Smallcap giảm -3.2%, Midcap giảm -5.9%, Largecap giảm -4.8% và VN30 giảm -5.4%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại mua bán trái chiều trên 2 sàn. Họ bán ròng -419.84 tỷ trên sàn HSX và mua ròng 75.56 tỷ trên HNX. Khối ngoại mua 138.4 tỷ BID, 79.8 tỷ SSI trong khi bán ròng -186.2 tỷ VJC và -157.4 tỷ MSN. Top 10 mã mua ròng mạnh nhất mang về 447.2 tỷ và khối ngoại rút -810.1 tỷ từ top 10 mã bán ròng. ETF KIM giữ nguyên quy mô 9.33 triệu chứng chỉ, trạng thái discount -0.7%. ETF FTSE giữ nguyên quy mô 9.33 triệu chứng chỉ, trạng thái discount -1.4%. ETF VNM giảm quy mô xuống 21.65 triệu chứng chỉ, trạng thái discount -1.21%.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh CTCK bán ròng 193.9 tỷ đồng. Hoạt động bán ròng diễn ra mạnh vào phiên thứ 5. Khối tự doanh mua mạnh CII 223.7 tỷ, MSN 67.5 tỷ; Bán CII -437.5 tỷ, VIC 94 tỷ.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	NVL	+4.43%	0.89
2	BVH	+1.63%	0.33
3	SAB	+0.55%	0.24
4	TPB	+1.64%	0.07
5	VCF	+4.09%	0.05
6	MBB	+0.24%	0.03
7	PDR	+1.32%	0.03
8	BTT	+20.15%	0.03
9	SCS	+1.30%	0.03
10	FIR	+39.61%	0.03

Tổng 1.7
VN-Index -57.54

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VHM	-13.10%	-8.29
2	GAS	-9.11%	-6.17
3	VCB	-7.28%	-4.77
4	BID	-11.56%	-4.32
5	TCB	-10.86%	-3.48
6	VNM	-4.18%	-2.92
7	VIC	-2.72%	-2.72
8	CTG	-8.91%	-2.59
9	VPB	-11.92%	-2.21
10	PLX	-6.94%	-1.76

Tổng -37.45
VN-Index -57.54

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	BID	138.43	2.72
2	SSI	79.85	57.10
3	SBT	43.44	9.72
4	GMD	38.45	20.40
5	STB	34.87	12.09
6	DXG	28.20	47.57
7	VRE	27.98	31.40
8	HBC	22.35	28.31
9	VND	17.08	44.87
10	VCB	16.54	20.78

Tổng 447.2

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VJC	-186.26	23.85
2	MSN	-157.41	38.07
3	NVL	-113.98	8.01
4	VIC	-77.42	9.86
5	HPG	-59.60	39.48
6	VHC	-57.92	38.80
7	VHM	-53.90	#N/A
8	VNM	-49.65	59.00
9	GAS	-30.24	3.57
10	SVI	-23.76	7.04

Tổng -810.1

VN-Index

Đồ thị tuần: Hình thành cây nến đen thân dài, VN-Index rơi xuống dưới dải Bollinger band dưới. Các chỉ báo kỹ thuật suy yếu, MACD cắt đường tín hiệu từ trên xuống. Chỉ số tâm lý tuần tiếp tục giảm về mức 58.3 điểm. Phản ứng tại đáy cũ 885 điểm tuy nhiên VN-Index suy yếu và nhiều khả năng sẽ kiểm tra vùng này thêm một lần nữa. Xu hướng giảm điểm sẽ củng cố và diễn biến tiêu cực xuất hiện khi xuyên thủng vùng giá hỗ trợ này trong tuần tới và mở đường cho quá trình dò đáy ngắn hạn.

Đồ thị ngày: VN-Index tiếp tục đà suy yếu khi liên tiếp hình thành những cây nến đen thân dài, xuyên qua các vùng hỗ trợ và quay lại test đáy 885 điểm. Phiên giảm điểm cuối tuần hình thành mô hình engulfing bear vẫn tạo sức ép giảm điểm trong tuần tới. Các chỉ báo kỹ thuật RSI, Stochastic đã bước vào vùng bán quá, trong khi đường giá rơi khỏi bollinger band dưới, chỉ số tâm lý bước vào vùng tiêu cực. Chỉ số tiếp tục test đáy 885 điểm tuần tới và khả năng còn diễn biến tiêu cực khi xuyên thủng vùng hỗ trợ này.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index đã có 4 lần chạm 885 điểm trong 3 tháng qua. Các chỉ báo kỹ thuật suy yếu, nguy cơ xuyên thủng vùng hỗ trợ này.
- Một số chỉ báo kỹ thuật đã bước vào vùng bán quá, các dấu hiệu phân kỳ chưa xuất hiện.

Nhận định: VN-Index đang có diễn biến tiêu cực trong 3 tháng gần đây. Chỉ số đang quay giờ kiểm tra đáy 885 điểm với sự suy yếu của dòng tiền và tâm lý. Chỉ số đàn hồi kém do sự suy yếu từ các cổ phiếu Bluechips và tâm lý yếu do ảnh hưởng từ thông tin bên ngoài. Thị trường sẽ rơi vào trạng thái dò đáy khi xuyên thủng 885 điểm, đà giảm điểm mở rộng.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	-1.6%
2	France (CAC)	-3.3%
3	Germany (DAX)	-4.0%
4	UK (FTSE)	-2.0%
5	Japan (Nikkei)	-6.0%
6	Philippine (PCOMP)	-1.2%
7	Malaysia (KLCI)	-2.8%
8	Thailand (SET)	-3.2%
9	Indonexia (JCI)	-0.9%
10	Singapore (STI)	-3.0%
11	VietNam (VN-Index)	-6.0%

- Chỉ số giá tiêu dùng tháng 9 và 9 tháng đầu năm đã đạt được những kết quả tích cực với CPI tháng 9/2018 chỉ tăng 0,59% so với tháng 8/2018, CPI bình quân 9 tháng đầu năm tăng 3,57% so với cùng kỳ năm 2017.
- Theo dự đoán của Moody's, sau mức tăng trưởng GDP cao nhất trong sáu năm là 6,8% ở năm 2017, nền kinh tế Việt Nam sẽ tiếp tục duy trì mức tăng trưởng 6,7% trong năm 2018.
- Bộ Công thương vừa ra Quyết định số 3720/QĐ-BCT ban hành phương án cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương giai đoạn 2019-2020.
- Từ ngày 1/1/2019, thuế bảo vệ môi trường đối với một số mặt hàng xăng dầu và các mặt hàng có ảnh hưởng xấu đến môi trường sẽ được điều chỉnh..
- Trong 9 tháng 2018, trị giá xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Mỹ đạt trên 35 tỷ USD, tăng 4,08 tỷ USD so với cùng kỳ năm trước.

Tỷ giá các đồng tiền chính Đơn vị

Tỷ giá VND/USD	23,356 VND
Tỷ giá VND/EUR	26,497 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,362 VND
Tỷ giá VND/JPY	20,851 VND

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- CEO của các công ty của các công ty nước ngoài đã sẵn sàng di dời chuỗi cung ứng tới một địa điểm khác nếu chi phí nhập khẩu từ Trung Quốc bị đẩy lên quá cao do cuộc chiến thương mại.
- Theo nhận định từ Goldman Sachs, cho biết ngân hàng dự đoán đồng nội tệ của Trung Quốc sẽ "vượt qua" mốc tâm lý 7 NDT đổi 1 USD, và đạt mức 7,1 trong 6 tháng tới.
- Ngân hàng trung ương Trung Quốc được cho là chuẩn bị cung 10 tỷ nhân dân tệ, tương đương 1,4 tỷ USD, cho công ty China Bond Insurance để hỗ trợ tín dụng cho các đợt bán trái phiếu của doanh nghiệp tư nhân.
- Châu Á giữ vững vị trí là nơi tiếp nhận dòng vốn FDI lớn nhất thế giới trong năm 2017, chiếm 36,2% tổng FDI toàn cầu, tăng 8,4% so với năm 2016, theo Báo cáo hội nhập kinh tế châu Á năm 2018 của ADB.

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	66.4
Dầu Brent (USD)	76.1
Khí gas (USD/MMBtu)	3.1
Vàng giao ngay (USD/oz)	1235.3
Bạc (USD/t oz)	14.7
Đồng (USD/lb.)	271.6
Cao su (JPY/kg)	147.8
Bông (USD/lb.)	77.2

Thông tin các ngành hàng hóa

Tỷ giá OMO của ngân hàng nhà nước

Thời hạn lãi suất	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	4.64	1.64
1 tuần	4.59	1.39
2 tuần	4.59	1.18
1 tháng	4.70	0.97
2 tháng	4.70	0.58
3 tháng	4.77	0.42
6 tháng	4.80	0.38
1 năm	4.87	0.31

Ngành cà phê: Xuất khẩu cà phê mang về gần 3 tỷ USD trong 10 tháng đầu năm

[Link](#)

Ngành cá: Australia thông báo kiểm soát nhập khẩu đối với việc xử lý CO trong cá ngừ và cá chẻm

[Link](#)

Ngành trái cây: Nửa tỷ USD trái cây Thái Lan "mượn đường" Việt Nam sang Trung Quốc

[Link](#)

Ngành cao su: Xuất khẩu cao su sang Ấn Độ tăng mạnh

[Link](#)

Ngành tôm: Xuất khẩu tôm có thể vượt 3,85 tỷ USD trong năm nay

[Link](#)

Ngành hồ tiêu: Hồ tiêu chết hàng loạt khiến nhiều hộ ở Đắk Nông nợ nần chồng chất

[Link](#)

Danh mục ngắn hạn

Hiệu suất danh mục ngắn hạn giảm 6.7% trong khi VN-Index giảm 6% so với cuối tuần trước.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng(%)	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	REE	20/7/2018	32.7	33.8	31.5	-6.8%	-3.7%	30.1	37.6
2	HT1	22/8/2018	12.60	12.7	11.9	-6.3%	-6.0%	11.6	14.5
4	PTB	10/4/2018	64.00	64.0	59.5	-7.0%	-7.0%	60.8	73.6
Trung bình						-6.7%	-5.6%		

Danh mục cơ bản

Hiệu suất danh mục cơ bản giảm 8.3% trong khi VN-Index giảm 6% so với cuối tuần trước.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần(%)	Hiệu suất tổng (%)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
1	PVT	23/06/2016	11.1	17.6	16.7	-5.1%	50.0%	22.7	Nắm giữ
2	ACB	02/02/2018	32.4	31.0	28.3	-8.7%	-12.7%	45.0	Nắm giữ
3	PNJ	21/08/2018	105.0	104.2	92.6	-11.1%	-11.8%	125.0	Nắm giữ
Trung bình						-8.3%	8.5%		

Danh mục CANSLIM

Hiệu suất danh mục giảm 6.6% trong khi VN-Index giảm 6% so với cuối tuần trước.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng (%)	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	27/04/2015	13.8	21.0	21.1	0.2%	52.5%	34.4	37.1
2	HPG	28/10/2016	25.5	40.8	38.9	-4.5%	52.5%	24.2	43.5
3	HCM	18/09/2017	41.9	61.0	52.7	-13.6%	25.8%	39.8	60.0
4	GEX	06/04/2018	29.4	26.8	24.5	-8.6%	-16.7%	27.9	40.0
Trung bình						-6.6%	28.5%		

Danh mục khuyến nghị cơ bản

STT	Mã	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Hiệu suất (%)	P/E	P/B	Link tải báo cáo
1	LPB	06/04/2018	16.3	22.1	9.3	-42.94%	6.0	0.9	Click
2	PNJ	23/03/2018	187.0	221.7	92.6	-50.48%	17.1	4.4	Click
3	PPC	10/04/2018	20.5	21.5	17.2	-16.34%	5.6	0.9	Click
4	FPT	06/04/2018	62.7	68.7	40.8	-34.93%	8.0	2.1	Click
5	HDG	03/04/2018	52.4	65.2	32.7	-37.69%	13.6	2.4	Click
6	MBB	29/03/2018	35.2	40.2	21.1	-40.20%	8.9	1.4	Click
7	TCM	21/03/2018	25.7	28.6	22.5	-12.45%	6.1	1.0	Click
8	DRC	19/03/2018	28.8	35.0	20.8	-27.78%	17.5	1.6	Click
9	CSM	14/03/2018	14.7	17.0	14.7	0.0%	93.5	1.3	Click
10	NT2	12/03/2018	29.3	30.2	24.1	-17.7%	8.4	1.9	Click
11	EIB	12/03/2018	15.0	17.3	13.8	-8.3%	13.7	1.1	Click
12	VIS	13/03/2018	34.7	43.0	25.0	-28.0%	#N/A	N/A	Click
13	ACB	12/03/2018	46.8	55.9	28.3	-39.5%	8.1	1.8	Click
14	VSC	08/03/2018	42.1	45.4	38.5	-8.6%	6.7	1.2	Click
15	DIG	08/03/2018	27.3	36.6	14.0	-48.7%	13.5	1.2	Click
16	PVT	05/03/2018	18.0	19.0	16.7	-7.5%	7.7	1.3	Click
17	HPG	01/03/2018	66.7	79.0	38.9	-41.7%	9.2	2.3	Click
18	DXG	12/02/2018	28.2	39.6	25.1	-11.0%	8.3	1.9	Click
19	TNG	16/01/2018	15.5	18.1	15.8	1.9%	4.9	1.0	Click
20	CSV	06/12/2017	34.3	42.0	32.8	-4.4%	5.7	1.8	Click
22	VCB	13/11/2017	43.1	45.0	53.5	24.1%	15.9	3.1	Click
23	PVS	08/11/2017	16.1	29.2	18.8	16.8%	11.6	0.8	Click
25	CTD	03/11/2017	225.0	222.7	142.0	-36.9%	7.0	1.4	Click
26	HAG	02/11/2017	8.0	14.6	4.8	-40.6%	#N/A	N/A	Click
27	RAL	24/10/2017	134.1	167.5	91.0	-32.1%	5.0	1.4	Click
29	NTP	19/10/2017	73.0	72.4	43.0	-41.1%	10.9	1.8	Click
31	VGC	14/09/2017	19.5	28.4	15.0	-23.1%	11.5	1.0	Click
32	CMG	24/08/2017	16.3	37.8	20.3	24.2%	10.0	1.4	Click
33	PHR	14/08/2017	41.7	53.1	28.1	-32.7%	7.7	1.4	Click
34	REE	02/08/2017	38.2	43.4	31.5	-17.5%	5.9	1.2	Click
35	HDC	02/08/2017	15.9	18.3	13.0	-18.6%	8.3	0.9	Click
36	NKG	26/07/2017	31.9	34.8	11.1	-65.2%	3.1	0.6	Click
37	C47	14/06/2017	15.0	19.9	20.5	36.7%	16.5	1.3	Click
38	DRI	13/06/2017	12.8	11.6	6.5	-49.2%	3.3	0.5	Click
39	KSB	06/06/2017	53.0	63.5	28.4	-46.4%	5.5	1.7	Click
40	PVI	25/04/2017	29.5	41.8	32.0	8.5%	14.1	1.1	Click
41	PLX	18/04/2017	43.2	47.6	57.7	33.6%	17.7	3.5	Click
42	SAV	04/04/2017	8.5	12.9	8.8	3.5%	5.3	0.4	Click
Trung bình						-16.0%			

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

